

MÔN TÌM HIỂU XÃ HỘI CẤP TIỂU HỌC: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ ĐỀ XUẤT CHO VIỆT NAM

NGUYỄN TUYẾT ANGA - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Email: ntnga61@yahoo.com.vn

NGUYỄN HỒNG LIÊN - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
Email: honglien2601@gmail.com

Tóm tắt: Định hướng đổi mới chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015 xác định Tìm hiểu xã hội là môn học tích hợp, được giảng dạy cho học sinh lớp 4 và 5 ở cấp Tiểu học. Đây là một môn học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội với mục tiêu góp phần vào sự phát triển toàn diện của học sinh, giáo dục tinh thần nhân văn, tinh thần dân tộc, lòng yêu nước và chuẩn bị cho học sinh tham gia vào cuộc sống xã hội. Tác giả tập trung phân tích kinh nghiệm quốc tế và căn cứ vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam, bước đầu đề xuất định hướng xây dựng môn Tìm hiểu Xã hội.

Từ khóa: Môn Tìm hiểu xã hội; Tiểu học; kinh nghiệm quốc tế; Việt Nam.

(Nhận bài ngày 31/7/2016; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 30/8/2016; Duyệt đăng ngày 27/10/2016).

1. Đặt vấn đề

Định hướng Đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông sau năm 2015 xác định Tìm hiểu xã hội là môn học tích hợp, được giảng dạy cho học sinh (HS) lớp 4 và 5 ở cấp Tiểu học. Đây là một môn học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội (KHXH) với mục tiêu góp phần vào sự phát triển toàn diện của học sinh (HS), giáo dục tinh thần nhân văn, tinh thần dân tộc, lòng yêu nước và chuẩn bị cho HS tham gia vào cuộc sống xã hội. Chúng tôi tập trung phân tích kinh nghiệm quốc tế và căn cứ vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam, bước đầu đề xuất định hướng xây dựng môn Tìm hiểu xã hội.

2. Kinh nghiệm quốc tế về xây dựng môn Tìm hiểu xã hội ở Tiểu học

2.1. Xu hướng tích hợp các môn khoa học xã hội

Xu hướng tích hợp đã được nhiều nước nghiên cứu và áp dụng vào xây dựng chương trình và sách giáo khoa (SGK) ở nhiều bộ môn, trong đó có các môn thuộc lĩnh vực KHXH. Ở một số nước, Lịch sử và Địa lí được tích hợp với các nội dung khác thành môn học mới từ tiểu học. Ở một số nước khác, chương trình và SGK môn Lịch sử và môn Địa lí vẫn được xây dựng, biên soạn và giảng dạy độc lập.

Qua Bảng 1 có thể thấy, KHXH là một trong những lĩnh vực được đưa vào nhà trường từ cấp Tiểu học ở nhiều quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, việc tổ chức nội dung các môn thuộc lĩnh vực này ở cấp Tiểu học không giống nhau ở các quốc gia. Có ba xu hướng tích hợp chính như sau:

- Ở một số quốc gia, các môn học thể hiện mức độ tích hợp cao trong suốt cả cấp học (Liên bang Nga và Đức).

- Một số quốc gia khác, mức độ tích hợp khác nhau

Bảng 1: Môn học thuộc lĩnh vực KHXH (bao gồm Lịch sử, Địa lí) cấp Tiểu học ở một số quốc gia (trên cơ sở cập nhật dữ liệu của INCA, 2013)

STT	Nước	Tên môn học					
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Lớp 6
Châu Á							
1.	Thái Lan				- Tìm hiểu xã hội		
2.	Singapore	- Tìm hiểu xã hội					
3	Hàn Quốc				- Tìm hiểu xã hội		
4	Trung Quốc				- Xã hội		THCS
5	Nhật Bản				- KHXH		
6	Hồng Kông	- Tìm hiểu xã hội					
Châu Âu							
7	Liên bang Nga	- Thế giới quanh ta				THCS	
8	Anh	- Lịch sử - Địa lí					
9	Pháp				- Văn hóa nhân văn		THCS
10	Đức	- Tìm hiểu quê hương				THCS	
Châu Mỹ							
12	Hoa Kỳ	- Lịch sử - Địa lí Hoặc: Tìm hiểu xã hội					
Châu Úc							
13	Australia	- Lịch sử - Địa lí Hoặc: Nghiên cứu xã hội và môi trường					

(Ghi chú: THCS: Trung học cơ sở)



giữa 2 giai đoạn. Giai đoạn 1: Tích hợp cả KHTN và KHXH; giai đoạn 2: Tích hợp các môn KHXH với nhau (Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Pháp).

- Tích hợp KHTN với nhau và KHXH với nhau suốt cả cấp học (Singapore, Hồng Kông). Tuy nhiên, với KHXH mức độ tích hợp cũng khác nhau (Anh, Hoa Kỳ tách Lịch sử và Địa lí (ở một số bang), ở Pháp - Môn Văn hóa nhân văn nhưng giữa Lịch sử - Địa lí vẫn là các mạch riêng).

2.2. Tích hợp trong môn học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội ở một số nước trên thế giới

*** Singapore**

Môn Tim hiểu xã hội ở lớp 1- 6 của Singapore được xây dựng trên cơ sở tích hợp các yếu tố của Lịch sử, Địa lí, Kinh tế và Xã hội học.

Nội dung kiến thức các lĩnh vực được xây dựng thành các bài học (*unit*) và lựa chọn theo 4 mạch kiến thức và giúp hình thành các khái niệm dưới đây:

- Con người, Địa điểm và Môi trường giúp HS có thể hiểu được sự tương tác qua lại của con người với môi trường.

- Thời gian, Sự thay đổi và Sự liên tục giúp HS có thể tiếp thu kiến thức về cách mà mọi thứ thay đổi và phát triển theo thời gian.

- Sự khan hiếm, Sự lựa chọn và Nguồn tài nguyên giúp HS hiểu được tầm quan trọng của việc lựa chọn sử dụng các nguồn lực.

- Bản sắc, Văn hóa và Cộng đồng giúp HS đánh giá cao sự đa văn hóa.

Nội dung các lĩnh vực và các mạch kiến thức được xây dựng thể hiện cách tiếp cận mở rộng về không gian và tiếp cận xoáy ốc. Theo cách tiếp cận mở rộng về không gian, nội dung được sắp xếp theo thứ tự bắt đầu từ trường học, đến khu dân cư, đất nước, các nước láng giềng với Singapore ở Đông Nam Á. Cách tiếp cận này cho phép HS làm quen với những chủ đề quen thuộc trước, sau đó mới đến những chủ đề ít quen thuộc hơn. Qua mỗi chủ đề của các lớp, HS được làm quen dần với các kiến thức về lịch sử, địa lí, kinh tế và các vấn đề xã hội (ô nhiễm môi trường, thất nghiệp, giáo dục...).

Chương trình tích hợp thường nhấn mạnh vào các kĩ năng cốt lõi và phát triển các kĩ năng đó trong học tập cũng như trong cuộc sống. Mục đích của chương trình môn Tim hiểu xã hội là trang bị cho HS kiến thức, kĩ năng cũng như thái độ và giá trị để các em có khả năng đưa ra các quyết định, giao tiếp và làm việc theo nhóm trong một thế giới đa văn hóa và phụ thuộc lẫn nhau.

*** Pháp**

Ở tiểu học, lớp 1 và 2, kiến thức lịch sử được tích hợp với kiến thức địa lí, sinh học... trong môn học Khám phá thế giới. HS khám phá và bắt đầu được tiếp cận với những biểu tượng đơn giản của không gian quen thuộc: Lớp học, trường, khu phố, làng, thành phố. So sánh các nơi quen thuộc này với các nơi khác và không gian ở xa hơn. Khám phá những cách thức biểu diễn quen thuộc của không gian (ảnh chụp, bản đồ, quả địa cầu).

Nhận biết sự thay đổi ngày, đêm, mùa. Sử dụng các

công cụ để xác định và đo thời gian: Lịch, đồng hồ. Biết và ghi nhớ các mốc thời gian xa hơn: Một vài ngày và con số trong lịch sử của Pháp, nhận thức thay đổi lối sống.

Từ lớp 3 đến lớp 5, môn Văn hóa nhân văn (Culture Humaniste) bao gồm kiến thức của các lĩnh vực: Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, và Nghệ thuật. Văn hóa nhân văn mở ra cho tâm trí HS tính đa dạng và sự tiến hóa của các nền văn minh, các xã hội, lãnh thổ, các sự kiện tôn giáo và nghệ thuật, nó cung cấp cho các em các mốc thời gian, không gian, văn hóa và quyền công dân. Với sự tham gia của các tác phẩm văn học, nó góp phần vào sự hình thành nhân cách con người và người công dân. Ở tiểu học, nội dung Lịch sử được xây dựng theo các chủ đề: Thời tiền sử, Thời trung cổ, Thời hiện đại... Nội dung Địa lí được xây dựng theo các chủ đề: Thực tế địa lí địa phương nơi HS sống; Lãnh thổ Pháp trong liên hiệp Châu Âu; Người Pháp trong bối cảnh Châu Âu; Di chuyển (giao thông vận tải) ở Pháp và Châu Âu; Sản xuất ở nước Pháp; Nước Pháp trên thế giới.

Chương trình tích hợp của Pháp cũng đưa ra những năng lực mà mỗi bộ môn khi dạy cho HS cần đạt được (gắn với khung năng lực SOCCOM - Nền tảng chung kiến thức và năng lực). Ở tiểu học và ở bậc sơ trung, tất cả môn học đều có một vai trò nhất định đóng góp cho việc làm chủ SOCCOM. Môn Văn hóa nhân văn nhằm hình thành và phát triển nhóm năng lực Văn hoá nhân văn, cụ thể như sau:

- Xác định các giai đoạn quan trọng trong nghiên cứu lịch sử; ghi nhớ một vài đặc điểm của các mốc thời gian để xác định vị trí của chúng với nhau, biết một hoặc hai đặc điểm chính của các sự kiện đó.

- Xác định trên bản đồ và biết một số đặc điểm cơ bản của các nguồn tài nguyên thiên nhiên và con người từ các địa phương trên thế giới.

- Xác định một số yếu tố văn hóa từ một nước khác.

- Tim hiểu và sử dụng các ngôn ngữ khác nhau: Bản đồ, sơ đồ, biểu đồ, niên đại, hình tượng.

- Phân biệt các loại hình của sáng tạo nghệ thuật (văn học, âm nhạc, múa, sân khấu, điện ảnh, vẽ tranh, điêu khắc, kiến trúc).

*** Mĩ**

Môn Nghiên cứu xã hội "là môn học tích hợp của các ngành KHXH và nhân văn để thúc đẩy các năng lực công dân. Trong chương trình nhà trường, Nghiên cứu xã hội sẽ cung cấp việc học tập một cách hệ thống theo các ngành như Nhân chủng học, Khảo cổ học, Kinh tế, Địa lí, Lịch sử, Triết học, Khoa học chính trị, Tôn giáo và Xã hội học cũng như những nội dung tích hợp từ nhân văn, toán và KHTN".

Chuẩn chương trình quốc gia nhằm cung cấp một khung chương trình để làm cơ sở cho việc xây dựng Chương trình Nghiên cứu xã hội từ lớp 1 đến lớp 12 với 10 chủ đề học tập khác nhau (*xem hình bên*).

Các chủ đề đại diện cho các mạch nội dung chương trình môn Nghiên cứu xã hội để xây dựng nên chương trình phù hợp cho từng cấp. Trong một số lớp và một số

MÔN NGHIÊN CỨU XÃ HỘI



bài học, một số chủ đề cụ thể có thể chiếm ưu thế hơn so với những chủ đề khác. Tất cả các chủ đề này có quan hệ chặt chẽ với nhau.

Đối với cấp Tiểu học, môn Nghiên cứu xã hội giúp các em nhỏ có thể đưa ra quyết định và lí luận trước tập thể như một công dân của xã hội dân chủ, một xã hội đa văn hóa và một thế giới phụ thuộc lẫn nhau.

Thông qua việc nghiên cứu chương trình môn học theo tiếp cận tích hợp của nhiều quốc gia, như Pháp, Úc, Ấn Độ, Trung Quốc, Hàn Quốc, Singapore, một số bang của Mỹ,..., trong đó tập trung vào ba quốc gia (Singapore, Pháp, Mỹ), một số quan điểm mang tính xu hướng được kế thừa để xây dựng chương trình môn Nghiên cứu xã hội trong chương trình sau 2015, cụ thể như sau:

- Môn học thuộc lĩnh vực KHXH cấp Tiểu học ở một số nước được xây dựng trên cơ sở tích hợp các nội dung Lịch sử, Địa lí, Xã hội học, Kinh tế học, Chính trị,... Trong việc lựa chọn và cấu trúc nội dung, có những chủ đề/ bài học thể hiện sự tích hợp giữa kiến thức, kĩ năng của các lĩnh vực lịch sử, địa lí, văn hóa, xã hội,... với nhau. Bên cạnh đó, cũng có những chủ đề/bài học thiên về một trong các lĩnh vực được nêu ở trên.

- Cách cấu trúc nội dung thường theo sự mở rộng dần về không gian lãnh thổ (bắt đầu từ gia đình, nhà trường, cộng đồng, địa phương, đến đất nước, khu vực và thế giới).

- Nhiều nội dung gắn với những vấn đề quan tâm của HS (giao thông, thông tin liên lạc, thức ăn, nhà ở,...) và những vấn đề thực tiễn của địa phương, quốc gia (ô nhiễm môi trường, dân số, sự đoàn kết các dân tộc, bảo tồn văn hóa,...) được đưa vào môn học.

- Chương trình môn học ở nhiều quốc gia chú trọng phát triển năng lực của người học, đặc biệt là các năng lực về: Giao tiếp, tư duy phê phán và sáng tạo, giải quyết vấn đề, ICT,...

3. Thực tiễn tích hợp trong môn Lịch sử - Địa lí hiện hành cấp Tiểu học của Việt Nam

Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm hai phần: Lịch sử và Địa lí được xây dựng gần như độc lập với nhau về mặt kiến thức, tuy nhiên, có hướng đến những kĩ năng và thái độ chung. Chương trình đã bước đầu đưa ra được một số kĩ năng học tập cơ bản cho HS: Quan sát;

thu thập và tìm kiếm tài liệu; đặt vấn đề (nêu thắc mắc, đặt câu hỏi), trình bày kết quả học tập (nói, viết, hình vẽ, sơ đồ...); vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Xét về nội dung, chương trình môn học chưa có nhiều chủ đề chung (mới chỉ có phần bản đồ và địa phương). Chương trình khuyến khích giáo viên (GV) khi tiến hành dạy học cần tăng cường kết hợp những nội dung có quan hệ mật thiết lẫn nhau giữa hai phần Lịch sử và Địa lí (ví dụ: Thay đổi thứ tự nội dung của một trong hai phần và liên hệ những kiến thức gắn nhau giữa hai phần), tuy nhiên điều này chủ yếu được thể hiện trong hướng dẫn giảng dạy.

4. Đề xuất xây dựng môn Tìm hiểu xã hội ở tiểu học

4.1. Vị trí, mục tiêu môn học

Tìm hiểu xã hội là môn học thuộc lĩnh vực KHXH được thực hiện ở các lớp 4, 5. Môn học tích hợp kiến thức lịch sử, địa lí, văn hóa và một số vấn đề xã hội giúp HS có được cách nhìn nhận ban đầu về những hiện tượng xã hội. Bên cạnh đó, môn học giúp HS hình thành và phát triển năng lực giải quyết các vấn đề cá nhân và xã hội, có thái độ tích cực tham gia vào một số hoạt động của cộng đồng, từ đó, các em trở thành công dân có trách nhiệm.

Cụ thể mục tiêu môn học hướng đến:

- Hình thành cho HS những hiểu biết cơ bản về lịch sử, địa lí của đất nước và một số vấn đề xã hội; có những hiểu biết và tôn trọng văn hóa của dân tộc và nền văn hóa thế giới.

- Phát triển cho HS một số năng lực như: Giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề, tư duy phê phán và sáng tạo,... nhằm giúp các em thích ứng, tự tin trong học tập và trong đời sống xã hội.

- Từng bước phát triển ở HS ý thức bảo vệ môi trường và sử dụng hợp lí các nguồn tài nguyên, mong muốn trở thành người công dân có trách nhiệm với gia đình, cộng đồng và xã hội.

4.2. Nguyên tắc, quan điểm tiếp cận xây dựng chương trình

- Môn Tìm hiểu xã hội là môn học được xây dựng theo tiếp cận tích hợp các kiến thức, kĩ năng thuộc các lĩnh vực lịch sử, địa lí, văn hóa và một số vấn đề xã hội nhằm phát huy thế mạnh của từng lĩnh vực, tránh đi vào nội dung quá chuyên sâu và xa nhau, tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau giữa các lĩnh vực. Việc lựa chọn nội dung theo tiếp cận tích hợp các lĩnh vực trên thể hiện thông qua các "mạch ngầm" sau:

- + Thời gian, sự thay đổi và sự phát triển.
- + Con người, địa điểm và môi trường.
- + Cộng đồng, văn hóa và văn minh.

Các mạch ngầm này là cơ sở để lựa chọn nội dung và sắp xếp các chủ đề/bài học của môn học, nhằm tạo sự hỗ trợ, gắn kết lẫn nhau giữa kiến thức các lĩnh vực trong quá trình học tập. Trong đó, có những chủ đề/bài học thiên về một lĩnh vực (lịch sử, hoặc địa lí, hoặc văn hóa,...) và có những chủ đề/ bài học tích hợp kiến thức của hai hoặc nhiều hơn hai trong các lĩnh vực trên.



- Cách lựa chọn và sắp xếp nội dung theo định hướng mở rộng về không gian. Chương trình bắt đầu từ lớp 4 với phạm vi đất nước, kết thúc ở lớp 5 với việc tìm hiểu khu vực Đông Nam Á và thế giới. Sự mở rộng không gian ở môn Tim hiểu xã hội có sự kế thừa và phát triển từ phạm vi không gian của môn Cuộc sống quanh ta lớp 1, 2, 3 (gia đình, nhà trường, đến cộng đồng).

- Nội dung tìm hiểu địa phương được chú ý và được tổ chức thực hiện trong quá trình học tập môn Tim hiểu xã hội thông qua hai hình thức chính. Đó là tích hợp những nội dung địa phương trong dạy học các nội dung về đất nước có gắn bó chặt chẽ, thiết thực với địa phương. Bên cạnh đó, nhằm tạo cơ hội cho HS được trải nghiệm và tham gia vào cuộc sống, chương trình còn gợi ý các vấn đề để thiết kế chủ đề học tập giúp HS tìm hiểu kĩ hơn về địa phương.

Do đó, môn Tim hiểu xã hội có thể được thiết kế với 3 chủ đề chính: Địa phương, Đất nước chúng ta và Nhìn ra thế giới.

- Môn học hướng đến hình thành và phát triển một số năng lực cần thiết phục vụ cho việc học tập, cuộc sống của HS thông qua việc tạo cơ hội cho các em tìm hiểu các vấn đề về lịch sử, địa lí, văn hóa, xã hội, đặc biệt là các chủ đề học tập có liên quan đến cuộc sống của HS. Đồng thời, việc học tập môn Tim hiểu xã hội cũng góp phần giúp HS trở thành những công dân biết tôn trọng và bảo vệ các giá trị truyền thống; tôn trọng sự đa dạng; bảo vệ môi trường và có ý thức đóng góp tích cực vào thế giới họ đang sống.

Trên cơ sở một số nghiên cứu, chúng tôi bước đầu đề xuất một số năng lực mà chương trình môn học góp phần hình thành và phát triển cho HS như sau:

- **Năng lực tái tạo hiện thực xã hội:** HS biết, hiểu và tái hiện được các sự kiện xã hội quan trọng, quá trình phát triển xã hội, một số mối quan hệ xã hội trong bối cảnh thời gian, không gian nhất định.

- **Năng lực nhận thức xã hội:** HS khái quát, tổng hợp, nhận xét/ bình luận, đánh giá,... về các vấn đề lịch sử, địa lí, văn hóa, xã hội,...; HS nhận thức được nguyên nhân và hệ quả của những sự vật, sự kiện, hiện tượng tiêu biểu, nổi bật trong xã hội, mối quan hệ biện chứng giữa chúng, từ đó rút ra những bài học cho hiện tại.

- **Năng lực định hướng không gian:** HS biết mình đang sống ở đâu, trong môi trường, thế giới nào; xác định được vị trí của một số khu vực, dãy núi, dòng sông, địa danh, di tích lịch sử tiêu biểu của Việt Nam và thế giới. Sắp xếp, bước đầu hệ thống hóa các đối tượng, sự vật trong hệ thống tổ chức không gian.

- **Năng lực thực hành và vận dụng:**

+ Thực hành bộ môn: Vẽ bản đồ, biểu đồ, trực thời gian,...; phân tích trực thời gian, bản đồ, biểu đồ, bảng biểu thống kê,...

+ Vận dụng kiến thức: Vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề nhận thức: chứng minh, bình luận, nêu nhận xét của bản thân về một vấn đề lịch sử, địa lí.

- **Năng lực giải quyết vấn đề:** HS bước đầu có khả

năng phát hiện ra các vấn đề (đặc biệt từ thực tiễn), thu thập, xử lí, sử dụng thông tin từ nhiều nguồn để giải quyết vấn đề đó.

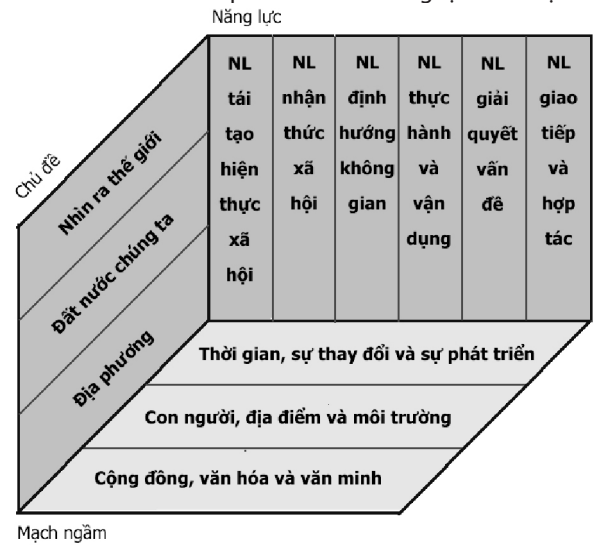
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** HS biết giao tiếp bằng ngôn ngữ nói, thông qua văn bản, có khả năng trình bày và thể hiện thông tin hay các ý tưởng; có khả năng làm việc nhóm một cách hiệu quả.

Học tập kinh nghiệm của nhiều nước và kế thừa chương trình hiện hành của Việt Nam, chương trình môn Tim hiểu xã hội dự kiến được xây dựng dựa trên ba tham chiếu sau: (xem sơ đồ 1)

- Các chủ đề

- Các mạch ngầm tạo sự gắn kết các lĩnh vực thuộc môn học

- Hình thành và phát triển các năng lực môn học



Sơ đồ 1: Chương trình môn Tim hiểu xã hội dự kiến

4.3. Tổ chức dạy học

Tổ chức dạy học nhấn mạnh vào sự đa dạng trong sử dụng phương pháp dạy học, ưu tiên dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án, dạy học hợp tác nhóm nhằm phát huy khả năng tự học của HS, bồi dưỡng các năng lực cốt lõi, giúp HS vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã được học vào cuộc sống. Bên cạnh đó, việc dạy học đòi hỏi tăng cường tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho HS tham gia: Đóng vai, xử lí tình huống, tranh luận, điều tra, đi thực tế tại các bảo tàng, di sản quốc gia,... hoặc bất cứ nơi nào có liên quan đến bài học; khuyến khích các em tham gia tích cực vào các bối cảnh thực của cuộc sống có liên quan đến nội dung học tập.

4.4. Kiểm tra, đánh giá

HS sẽ được đánh giá thông qua đánh giá chính thức và đánh giá không chính thức. Đánh giá chính thức thường bao gồm đánh giá qua bút và giấy, các phiếu bài tập hoặc bài tập từ sách bài tập của HS. Đánh giá không chính thức vào gồm nhiều hình thức phong phú hơn như: Đóng vai, thảo luận, phỏng vấn, viết nhật kí, biểu diễn, đánh giá khả năng vận dụng kiến thức, kĩ năng của

HS vào các tình huống cụ thể.

Nhiệm vụ đánh giá có thể dựa trên cá nhân hoặc nhóm. GV cần sử dụng hình thức đánh giá đa dạng để thu thập thông tin và các kết quả học tập của HS. Điều đó giúp GV có thể đưa ra các kết luận có giá trị và đáng tin cậy. Tất cả các đánh giá đưa ra phải được đặt trong hoàn cảnh có ý nghĩa. Bên cạnh việc GV đánh giá HS cần chú ý kết hợp việc HS tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2006), *Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, lớp 4, 5*.

[2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2015), *Dự thảo Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*, tháng 8 năm 2015.

[3]. Nguyễn Hữu Chí, (2012), *Báo cáo Phác thảo năng lực bộ môn Lịch sử và Khoa học xã hội (cấp Trung học cơ sở)*, Kí yếu Hội thảo Khoa học Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông - Kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào điều kiện Việt Nam.

[4]. Kathy Lake, (1994), *Integrated Curriculum*, Office of Educational Research and Improvement, U.S. Department of Education.

[5]. INCA, (2013), *Subjects in the compulsory phase curriculum*.

'KNOWING ABOUT SOCIETY' SUBJECT: INTERNATIONAL EXPERIENCE AND SUGGESTION TO VIETNAM

Nguyen Tuyet Nga - *The Vietnam Institute of Educational Sciences*
Email: ntnga61@yahoo.com.vn

Nguyen Hong Lien - *The Vietnam Institute of Educational Sciences*
Email: honglien2601@gmail.com

Abstract: *'Knowing about society' was identified as an integrated subject, taught to students in grade 4 and 5 at primary school in the educational curriculum after 2015. This is a subject in social sciences with the aim to contributing to the comprehensive development of students, to educate spirit of humanity education, national spirit, and patriotism and prepare students to participate in social life. The authors focused on analyzing international experience and basing on Vietnam context, initially proposed orientation to develop 'Knowing about society'.*

Keywords: *'Knowing about society' subject; Primary; international experience; Vietnam.*